MỤC LỤC

I.	MÕT SỐ QUY ƯỚC
1.	ID Là Gì?
2.	Input và Output3
3.	Lệnh Điều Khiển3
II.	CẤU HÌNH THIẾT BỊ4
III.	CẤU HÌNH ID4
1.	Cài đặt ID4
	1.1 Cài đặt cơ bản
	1.2 Cài đặt nâng cao5
2.	Kịch bản hệ thống7
3.	Chuỗi hành động hệ thống7
IV.	GIAO DIỆN7
1.	Người sử dụng – User7
2.	Tạo nhóm8
3.	Thiết bị trong phòng8
V.	HỒNG NGOẠI9
1.	Vị trí Remote9
2.	Logi Remote
3.	Loại Remote
	Cấu hình Remote
VI.	Cấu hình Remote
VI. VII.	Cấu hình Remote
VI. VII. 1.	Cấu hình Remote
VI. VII. 1. 2.	Cấu hình Remote
VI. VII. 1. 2. 3.	Cấu hình Remote 10 ÂM THANH ĐA VÙNG 10 CAMERA 10 Thông tin chung 11 Điều khiển trực tiếp 11 Điều khiển tự động 11
 VI. VII. 1. 2. 3. VIII. 	Cấu hình Remote
VI. VII. 2. 3. VIII. 1.	Cấu hình Remote10ÂM THANH ĐA VÙNG10CAMERA10Thông tin chung11Điều khiển trực tiếp11Điều khiển tự động11CẤU HÌNH HỆ THỐNG13Cài đặt máy chủ13
VI. VII. 2. 3. VIII. 1. 2.	Cấu hình Remote 10 ÂM THANH ĐA VÙNG 10 CAMERA 10 Thông tin chung 11 Điều khiển trực tiếp 11 Điều khiển tự động 11 CẤU HÌNH HỆ THỐNG 13 Cài đặt máy chủ 13 Sao lưu phục hồi 13

4.	Reboot	.14
5.	Thoát	. 14

I. MỘT SỐ QUY ƯỚC

1. ID Là Gì?

Tất cả các thiết bị kết nối hệ thống Evyhome được định danh bằng chỉ số ID. Số ID là 1 số tự nhiên từ 1 đến 1000 (bản thương mại hỗ trợ tối đa 1000 thiết bị. Muốn mở rộng thêm thì liên hệ với nhà sản xuất) thiết bị tương ứng. ID này do người dùng hoặc nhân viên kỹ thuật tự định nghĩa. Mỗi ID sẽ được đặt tên gợi nhớ để dễ dàng cho việc điều khiển.

Ví dụ: Đèn phòng khách ID = 1, Đèn phòng ngủ ID=2, rèm cửa ID=3, báo động ID=4...

2. Input và Output

Các thiết bị có chức năng điều khiển như phím cảm ứng trên bộ công tắc, ổ căm, CB, Dimmer..., phím bấm trên giao diện ĐTDD, cảm biến chuyển động...được xem như là đầu vào điều khiển (Input).

Các thiết bị chấp hành được kết nối trực tiếp với tải như ngõ ra bộ công tắc, dimmer, ổ cắm... được xem như đầu ra (Ouput).

3. Lệnh Điều Khiển

Khi người dùng tác động vào Input như nhấn bàn phím, xoay dimmer, có người đột nhập vào vị trí cảm biến báo trộm...thì thiết bị sẽ gởi 1 lệnh điều khiển kèm theo chỉ số ID của Input.

Các đầu ra (Output) sẽ lắng nghe. Sau khi nhận được lệnh sẽ so sánh chỉ số ID nếu trùng với Input thì sẽ thự thi lệnh theo cầu.

Bộ Điều khiển trung tâm của Evyhome được trang bị trang web hỗ trợ cho việc cấu hình, cài đặt hệ thống và các thiết bị điện thông minh.

Để cấu hình, truy cập vào địa chỉ: http://ip_addr/config

IP_Addr là địa chỉ IP của bộ Điều khiển trung tâm. Mặc định nhà sản xuất, địa chỉ này là địa chỉ IP động. Vì vậy, có thể sử dụng ứng dụng Evyhome chạy trên iOS hoặc Android để tìm địa chỉ này.

Sau khi truy cập vào đường dẫn trên, hệ thống yêu cầu đăng nhập để tiến hành cài đặt. Tài khoản mặc định nhà sản xuất là: user=admin, password=123456.



II. CẤU HÌNH THIẾT BỊ

Dùng cho việc cài đặt các thiết bị điện thông minh gồm công tắc, ổ cắm, cảm biến, rèm cửa...

Mỗi thiết bị có chế độ cấu hình khác nhau, do đó cần phải đọc tài liệu cụ thể về cách cấu hình cho từng thiết bị.

III. CẤU HÌNH ID

1. Cài đặt ID

1.1 Cài đặt cơ bản

Cho phép đặt tên của từng thiết bị để dễ dàng quản lý, điều khiển. Giao diện cơ bản cho phép đổi tên nhanh các thiết bị. Muốn đổi tên thì nhập tên mới vào textbox sau đó nhấn ENTER để chấp nhận thay đổi. Bên cạnh textbox có 1 nút cho phép đóng mở thiết bị có cùng chỉ số ID giúp cho việc đặt tên lại dễ dàng hơn. Ngoài ra còn có ô checkbox để khai báo cho hệ thống biết ID này cho phép khóa hay không. Nếu ô này được chọn thì ID cho phép khóa ngược lại ID sẽ không được phép khóa.

CÁU HÌNH THIẾT BỊ CÁP NHẬT CÁU HÌNH THIẾT BỊ CÁP NHẬT CÂU HÌNH THIẾT BỊ CÂP NHẬT CÂU HÌNH THIẾT BỊ CÂP NHẬT Cải Đặt ID T Tên ID Kiểu TG y Cải Đặt ID I Đên phòng khách 1 ON Tát Mỏ Chuỗi Hành Động Hệ Thống Đên phòng khách 2 ON Tát Mỏ NHÔN ĐIỀU KHIỂN Đên chùm ON Tát Mỏ ÁN THANH ĐA VÙNG S Đên trang trí ON Tát Mỏ	🕸 🏠 💁	0 🗂 🔽 🗄						
CÁU HÌNH THIẾT BỊ Đ CÁU HÌNH ID CÁU HÌNH ID Cấi Đặt ID STT Tên ID Kiểu TG Cái Đặt ID 1 Đên phòng khách 1 ON Tát Mỏ Chuỗi Hành Động Hệ Thống 2 Đên phòng khách 2 ON Tát Mỏ NHOM ĐIỂU KHIẾN 2 Đên phòng khách 3 ON Tát Mỏ HÔNG NGOẠI 2 Đên chùm ON Tát Mỏ ÁM THANH ĐA VÙNG 5 Đên trang trí ON Tát Mỏ								
CÂU HÌNH ID E Cải Đặc ID STT Tên ID Kiểu TG Cải Đặc ID I Đên phòng khách 1 ON Tát Mô Chuỗi Hành Động Hệ Thống Dên phòng khách 2 ON Tát Mô NHÔM ĐIỂU KHIỆN Đên phòng khách 3 ON Tát Mô HÔNG NGOẠI Đến chùm ON Tát Mô ÂM THANH ĐA VÙNG S Đến trang trí ON Tát Mô	La AA							
Cải Đặt ID 1 Đên phòng khách 1 ON Tắt Mỏ Kịch Bản Hệ Thống 2 Đên phòng khách 2 ON Tắt Mỏ Chuỗi Hành Động Hệ Thống 3 Đên phòng khách 3 ON Tắt Mỏ NHÔM ĐIỀU KHIÊN 3 Đên phòng khách 3 ON Tắt Mỏ HÔNG NGOẠI 4 Đên chùm ON Tắt Mỏ ÂM THANH ĐA VÙNG 5 Đên trang trí ON Tắt Mỏ	nở tối đa giây) C	hức năng						
Rựch sản tiệ Thông 2 Đên phòng khách 2 ON Tắt Mở Chuẩi Hành Động Hệ Thống 3 Đên phòng khách 3 ON Tắt Mở NHÔM ĐIỀU KHIỆN 3 Đên phòng khách 3 ON Tắt Mở HÔNG NGOẠI 4 Đên chùm ON Tắt Mở ÂM THANH ĐA VÙNG 5 Đến trang trí ON Tắt Mở	0	Sùa 🔤						
NHÔM ĐIỀU KHIẾN Đ 3 Đến phóng khách 3 ON Tắt Mở HÔNG NGOẠI 4 Đên chùm ON Tắt Mở ÂM THANH ĐA VÙNG 5 Đên trang trí ON Tắt Mở	0	🖉 Sira						
HÔNG NGOẠI 🔁 4 Đến chủm ON Tất Mở ÂM THANH ĐA VÙNG 5 Đến trang trí ON Tất Mở	0	🖉 Sửa						
ÂM THANH ĐA VÙNG 5 Đền trang trị ON Tắt Mở	0	🖉 Sira						
	0	🖉 Sửa						
IP CAMERA 0 Den hat tran PK ON I låt Mo	0	🖉 Sửa						
CÁU HÌNH HỆ THỐNG 🗉 7 ID 7 ON 🗆 Tất Mở	0	🖉 Sửa						
8 ID 8 ON Tát Mở	0	🖉 Sùa						
9 Đèn công ON Tát Mở	0	🖉 Sửa						
10 Đèn sân 1 bóng ON Tát Mở	0	🥔 Sửa						
11 Đèn sân 2 bóng ON Tắt Mở	0	🥔 Sira 👘						
12 Chuông cửa ON Tất Mở	0	🥔 Sira						
13 ID 131 ON Tắt Mở	0	🖉 Sửa						
14 ID 14 ON Tắt Mở	0 2 45	🖉 Sửa 👘						
15 Lối đi tầng trệt ON Tắt Mở	0	🖉 Sửa						
16 ID 16 ON C Tắt Mở	0	🖉 Sửa						

1.2 Cài đặt nâng cao

Click vào chức năng Sửa của từng ID để cài đặt tính năng nâng cao.

CẬP NHẬT		1 K 1 + +
Thay đôi thông tin IE)	
Tên ID:	Đèn phòng khách 1 Cho phép khó	a ID: 🔲
Nội dung cảnh báo:		A A A A
Loại: Tắt/Mở 🔻	Thời gian mở tối đa: 0 giây • Camera:	KHÔNG SỬ DỤNG 🔹
Giờ cảnh báo:		
0:0 - 24:0	and the second s	
0:0 - 0:0		
0:0 - 0:0		
0:0 - 0:0		
Giờ điều khiển: 0:0 - 24:0		
0:0 - 0:0		
0:0 - 0:0		
0:0 - 0:0		
CẬP NHẬT THÔNG		

a. Tên ID

Dùng để đặt tên cho ID. Tên ID này sẽ được hiển thị ở giao diện điều khiển, trong các mục cài đặt kịch bản, thời gian biểu...

b. Nội dung cảnh báo

Được sử dụng để làm báo động có người đột nhập, báo cháy...Nội dung này sẽ hiển thị lên điện thoại khi có tín hiệu cảnh báo.

CẬP NHẬT Thay đổi thông tin II Tên ID:	D	Cho phép khóa ID:	E EVYHOME EVYHOME - BÁO ĐỘNG [15-19] Nhà trước phát hiện chuyển động	bây giờ
Nội dung cảnh báo:	Nhà trước phát hiện chuyển động			
Loại: Tầt/Mở • Giờ cảnh bảo:	Thời gian mở tối đa: 0 giảy	Camera: KHÔNG Sử DỤNG	Đèn phòng khách 2	
0:0 - 24:0		•	Dèn phòng khách 3	
0:0 - 0:0			EVYHOME - BÁO ĐỘNG [15-19] Nhà trước phát hiện chuyển đông	
0:0 - 0:0			Xác Nhận	
0:0 - 24:0			Đèn hắt trần PK	
0:0 - 0:0			Đèn cứa rào	
0:0 - 0:0			Dèn sân 1 bóng	
CẬP NHẬT THÔNG	5 TIN		Dèn sân 2 bóng	

c. Cho phép khóa ID

Check vào ô này để cho phép các thiết bị điều khiển ID khóa hoặc mở khóa nhằm mục đích phân quyền, quản lý giờ giấc sinh hoạt con cái, người giúp việc...

d. Loại

Chọn kiểu nút hiển thị trên giao diện điều khiển.

e. Thời gia mở tối đa.

Cho phép khống chế thời gian mở tối đa của từng thiết bị. Sau khi thiết bị mở vượt quá thời gian này sẽ tự động tắt mà không cần tác động từ phía người dùng.

Ví dụ: đặt thời gian mở cho bếp điện là 30 phút thì bếp sẽ tự tắt sau khi mở được 30 phút nhằm tránh tình trạng cháy nổ, đồ ăn bị khét...

f. Camera

Chọn CAMERA sẽ được mở khi nhận được báo động. Khi nhận được báo động, phần mềm trên ĐTDĐ, iPAD sẽ tự động chuyển sang màn hình Camera được chọn ở mục này.

g. Giờ cảnh báo

Đặt thời gian kích hoạt chế độ nhận cảnh báo.

Ví dụ: khi đặt thời gian từ 22g đến 6g thì hệ thống chỉ phát cảnh báo trong khoảng thời gian này. Các khoảng thời gian khác mặc dù có người nhưng hệ thống vẫn không phát cảnh báo.

Tuy nhiên, trên giao diện phần mềm điều khiển có chức năng FORCE nhằm cho phép cảnh báo giám sát 24/24 khi có nhu cầu.

Ví dụ: bình thường chúng ta chỉ cần cảnh báo từ 22g đêm đến 6g sáng. Tuy nhiên, hôm nay cả nhà đi ra ngoài, đi du lịch thì không cần phải vô đây chỉnh lại thời gian mà chỉ cần FORCE cảnh báo từ giao diện phần mềm. Sau khi trở về chúng ta tắt FORCE là hệ thống sẽ trở lại thời gian như cài đặt.

a. Giờ điều khiển

Tương tự như giờ cảnh báo. Trong thực tế, thường thì thời gian điều khiển sẽ không hoàn toàn giống với thời gian cảnh báo nên hệ thống được tách ra thành 2 khoảng thời gian riêng biệt.

Ví dụ: chúng ta đặt thời gian điều khiển từ 18g đến 6g hôm sau và giờ cảnh báo từ 22g đến 6g sáng hôm sau. Khoảng thời gian từ 18g đến 22g là thời gian sinh hoạt, chúng ta thường xuyên đi lại trước cảm biến nên cần phải mở đèn tự động nhưng không muốn báo động. Giả sử cảm biến đặt trước sân, từ 18g đến 22g khi chúng ta đi ngang đèn sân sẽ sáng lên nhưng hệ thống cảnh báo chưa hoạt động. Tuy nhiên, sau 22g thì khi có người đi ngang sân, đèn sân sáng đồng thời hệ thống báo động sẽ kích hoạt.

2. Kịch bản hệ thống

Hệ thống Evyhome cho phép lưu kịch bản không giới hạn. Kịch bản hệ thống và kịch bản do người dùng tạo ra là như nhau. Tuy nhiên, kịch bản hệ thống chỉ cho phép tạo, chỉnh sửa mà KHÔNG THỂ XÓA. Vì khi xóa sẽ làm các chức năng kích hoạt từ bạn phím sẽ hoạt động không đúng nữa.

Để sử dụng kịch bản hệ thống, đặt tên cho kịch bản là có thể sử dụng. Khi không sử dụng thì xóa tên kịch bản.

3. Chuỗi hành động hệ thống

Cũng như kịch bản hệ thống. Chuỗi hành động hệ thống cho phép chỉnh sửa mà không cho phép xóa.

IV. GIAO DIỆN

Chức năng này cho phép tạo giao diện điều khiển trên ĐTDĐ, iPad..Bao gồm quản lý, phân quyền người dùng. Tạo phòng, thiết bị cho từng phòng...

1. Người sử dụng – User

Cho phép thêm, xóa, sửa thông tin người sử dụng. Hệ thống Evyhome cho phép phân quyền, quản lý người dùng nên cho phép tạo nhiều User khác nhau.

–Quản lý ngườ	ri dùng					2 N 1 7 7
Thêm người s	ử dụng					10
Tên truy cập		Cấp độ Toài	n quyền ▼			C. A. Com
Mật khẩu		Xác nhận mật l	khẩu 📃		THÊM NGU	PỜI DÙNG
STT	Tên Tr	uy Cập	Cấp Độ		Chức Năng	
1	admin		Toàn quyền	<mark>⊕</mark> <u>Thêm</u>	¥ <u>Xóa</u>	<u>Sửa</u>

- a. Tên truy cập: tên của người dùng. Tên này được dùng để đăng nhập vào phần mềm điều khiển
- b. Cấp độ: Có 2 cấp độ sử dụng
 - Toàn quyền: cho phép sử dụng mọi chức năng của hệ thống.
 - Giới hạn: sử dụng chức năng hạn chế. Không thể tắt, mở được các thiết bị đã bị khóa.
- c. Mật khẩu: đặt mật khẩu cho người dùng
- d. Xác nhận mật khẩu: đây là mật khẩu kiểm tra xem có trùng khớp với mật khẩu đã đặt hay không nhằm tránh tình trạng nhấn nhầm phím khi tạo mật khẩu.

2. Tạo nhóm

Mỗi nhóm tương ứng với mỗi phòng trong nhà.

Thứ tự hiển thị dùng để sắp xếp thứ tự các phòng ở menu chọn phòng trên giao diện ứng dụng.

Hình ảnh: cho phép upload hình của mỗi phòng để xem trên menu điều khiển. Dung lượng tối đa cho mỗi hình là 5GB. *Hiện tại chưa hỗ trợ xem menu dạng ảnh trên iOS*.

-DANH	SACH NHOM		•	PHÔNG KHÁCH					
STT	Tên Nhóm	Hình Ảnh	Thứ Tự		Chức năng	I I	" all	Dèn phòng khách 1	Dèn phòng khách 2
1	PHÒNG KHÁCH		1	🕈 <u>Thêm</u>	🕱 <u>Xóa</u>	Stra	2	Dàn nhàng khách 3	
2	NHÀ BÉP		2	🕈 <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	Sira			PHÒNG KHÁCH 🕥
3	PHÒNG NGỦ 1		3	👻 <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	<u>Sira</u>	h		NHA BEP D trần PK PHÔNG NGỦ 1
4	PHÒNG NGỦ 2		4	🕈 <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	<u>Sira</u>	3	Pèn cóng	PHÒNG NGỦ 2 💽 1 bóng
5	PHÒNG THỜ		5	🕈 <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	Sira_	Ŕ/	🔍 Ó cấm PK1	CÁC THIẾT BỊ ĐANG MỞ 🕥
6	PHÒNG LÀM VIỆC		6	🕈 <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	Sua Sira	32	V Committee	U Committe
7	CÁC THIẾT BỊ ĐANG MỜ		999	• <u>Thêm</u>	Ø	Sửa	6	Ó cấm TV1	
		- tollar	The second	1					

3. Thiết bị trong phòng

Cài đặt các thiết bị cho từng phòng, user. Mỗi phòng có thể có số lượng thiết bị khác nhau tương ứng với từng user khác nhau.

Cài đặt thiết bị sẽ tạo nút bấm điều khiển trên màn hình ứng dụng.



V. HỒNG NGOẠI

1. Vị trí Remote

Tên các phòng có lắp thiết bị phát remote hồng ngoại. Vị trí Remote sẽ xuất hiện trên giao diện để người dùng chọn phòng điều khiển.

Chức năng học hồng ngoại của Evyhome cho phép học tập trung. Mỗi remote chỉ học 1 lần duy nhất và có thể điều khiển được mọi phòng khác nhau nếu sử dụng thiết bị cùng loại.

Ví dụ: Nhà bạn có 3 máy điều hòa hiệu Daikin lắp ở phòng khách, phòng ngủ, phòng ăn thì chỉ lắp thiết bị phát tại 3 phòng còn việc học lệnh chỉ cần học 1 lần duy nhất là có thể điều khiển tại 3 phòng khác nhau.

STT	Tên Vị Trí	Chức năng			REMOTE	IÒNG NGOẠI			*
1	PHÒNG KHÁCH	🖉 Sira		PHÓNG KHÁCH	~		QUẠT KI	DK	\sim
2	PHÒNG NGỦ	Sina .	PHONG KH PHÒNG NG	IACH SÚ					
3	PHÒNG ĂN	🖉 Sira	Tất Cả						
4		🖉 Sira							
5		🖉 Sửa	•	SPEED			0	RHYTHM	
6		🖉 Sửa							
7		🖉 Sửa	3	OSCIL					
8		🖉 Sửa							

2. Loại Remote

Quản lý các loại remote muốn điều khiển. Mỗi loại thiết bị chỉ cần tạo 1 Remote duy nhất.

Ví dụ: 3 máy lạnh Toshiba thì chỉ cần tạo remote Máy lạnh Toshiba. Có 2 TV Samsung thì tạo 1 remote TV Samsung...

-DANH S	SÁCH REMOTE			REMOTE H	ÒNG NGOẠI		*			
STT	Tên Remote		Chức năng	3		PHÔNG KHÁCH	~		QUẠT KĐ	к 🗸
1	MÁY LẠNH DAIKIN	🔶 Thâm	🗶 Vás	A Sim				MÀY LẠNH DA TV SAMSUNG	IKIN	
2	TV SAMSUNG		<u>Aua</u>	• <u>oua</u>				MÁY LẠNH TO QUAT TRẦN K	ISHIBA IDK	
3	QUAT KDK	✤ <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	Sua Sua						
4	MÁY LẠNH TOSHIBA	✤ <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	Sua		SPEED			•	RHYTHM
5	QUẠT TRẦN KDK	∲ <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	Sira						
					3	OSCIL				

3. Cấu hình Remote

Với Evyhome, tính năng phát hồng ngoại có thể nói là một Remote ĐA NĂNG thật sự. Hệ thống cho phép tạo số lượng remote không giới hạn, tạo giao diện phím điều khiển không giới hạn, việc sắp xếp, bố trí các phím tương đối gần giống với Remote thật. Vì đây là hệ thống tự động phát sinh linh động nên bạn không thể tạo Remote có hình dáng giống với hình dạng thực tế mà chỉ cho phép tạo một hệ thống phím có vị trí tương đối.

VI. ÂM THANH ĐA VÙNG

Cho phép quản lý, đặt tên từng vùng phát nhạc.

Click vào nút "Tìm" hệ thống sẽ tìm kiếm tất cả các thiết bị âm thanh đa vùng được lắp đặt trong cùng mạng LAN. Chọn thức năng "Thêm" để thêm thiết bị vào danh sách bên dưới.

Sau khi thêm thiết bị vào danh sách, nhấn nút "Alarm" để tìm xem thiết bị được lắp ở phòng nào và đặt lại tên thiết bị cho đúng với từng phòng. Sau khi nhập vào tên vùng phù hợp, nhấn phím "Enter" để cập nhật.

Mỗi vùng thêm vào bên dưới sẽ hiển thị trong phần "ÂM THANH ĐA VÙNG" của giao diện người dùng.

-Tim 7	hiết Bị Âm T	hanh Đa Vùng			- neer 3 + 1		ÂM THANH ĐA VÙNG	•
Tim			100%					
ST	r Saria	I IP		Vi Tri	Chức nặng	+		O
1	EHM0000	002 192.168.1.111	PHÒNG LÀM VIỆC		Thêm	+	PHÒNG NGỦ	O
				(2.1	+	PHÒNG LÀM VIỆC	O
	ID		Vị Trí		Chức năng			
EHM0	00000	THIÊT BỊ TRUNG TẦM		ALARM	1923			
EHM0	00001	PHÓNG NGỦ		ALARM	X Xóa			
EHM0	00002	PHÓNG LÀM VIỆC		ALARM	🕷 Xóa	_		

VII. CAMERA

Chức năng dùng để quản lý hệ thống camera an ninh cho ngôi nhà. Sử dụng chức năng Thêm, Xóa, Sửa để quản lý các Camera đã được lắp đặt. Tính năng quản lý Camera

của Evyhome cho phép kết nối hầu hết các loại Camera IP trên thị trường thông qua giao thức RTSP.



1. Thông tin chung

Sử dụng để đặt tên và nhập địa chỉ cho từng Camera.

Trên hệ điều hành windows, sử dụng phần mềm ONVIF Device Manager để xác định địa chỉ RTSP.

2. Điều khiển trực tiếp

Mỗi camera cho phép cài đặt thiết bị được điều khiển từ giao diện xem Camera. Khi mở màn hình xem camera từ giao diện ứng dụng, chúng ta sẽ thấy xuất hiện 2 nút cho phép mở đèn và mở còi báo động nhanh từ màn hình. Khi phát hiện có người đột nhập, chúng ta sẽ chủ động mở đèn, còi trực tiếp mà không cần phải trở về trang điều khiển để mở.

3. Điều khiển tự động

Phần mềm cho phép kích hoạt đèn sáng tự động dựa vào chức năng Motion detection có sẵn trong hầu hết các loại Camera. Camera giữ vai trò như một cảm biến chuyển động, sẽ tự động kích hoạt mở đèn khi phát hiện có chuyển động. Hệ thống kết nối với camera thông qua mạng LAN mà không cần bất kì dây tín hiệu nào. Mỗi Camera có một giao diện cài đặt khác nhau, dưới đây là ví dụ về cài đặt cho 1 loại Camera.

Đầu tiên mở tính năng Motion detection trên camera và cho phép cảnh báo qua Email.

T' ^	41	- > :	- 1 ≚∡	41- <u>^</u>	4.	E		
i ien	theo	Cal	aar.	Inong	T1n	Email	nnirc	an
I IVP	uico	vai	uui	unonz	um	Linan	mu s	au.
1			•	\mathcal{O}				

Email Setting		
SMTP server name:	192.168.1.68	Server Port 25
Safe link:	None •	
Authentication:	🖲 On 💛 Off	
User name:	evyhome]
Password:		
Send To:	evyhome.net]
Sender:	CA004]
Subject:]
Message:		
		(the max length is 127)
Test Email settings:	Test Please set first, and then	n test.
	Apply Ca	ncel
	Арріу Са	licer

- SMTP Server: nhập vào địa chỉ IP của bộ điều khiển trung tâm
- Server Port: 25
- User name: evyhome
- Password: 123456
- To: evyhome.net
- Sender: là số "STT" ở phần danh sách Camera.

-DANH SAG	DANH SACH CAMERA						
STT		Tên		Chức năng			
CA001	CỦA TRƯỚC			Thêm	🔀 <u>Xóa</u>	<u>Sira</u>	
CA002	CỦA TRƯỚC			• <u>Thêm</u>	🔀 <u>Xóa</u>	<u> Sira</u>	
CA003	CỦA HÔNG	-///		+ <u>Thêm</u>	Xóa Xóa	<u>Sira</u>	
CA004	LÂU 1	11	- /-	+ <u>Thêm</u>	🔀 <u>Xóa</u>	<u>Sira</u>	
CA005	CÂU THANG		1	+ <u>Thêm</u>	🔀 <u>Xóa</u>	<u> Sira</u>	

Khi nhận được tín hiệu báo chuyển động từ Camera, hệ thống sẽ tự động mở 4 đèn ở 4 vị trí khác nhau tương ứng với các $ID1 \rightarrow ID4$.

Nếu khu vực Camera quản lý có lắp cảm biến chuyển động thì cho phép tính năng **kết hợp cảm biến chuyển động** để hệ thống đưa ra báo động chính xác hơn. Hệ thống sẽ kiểm tra khi có tín hiệu từ cảm biến và camera cùng lúc thì mới điều khiển đèn, kích hoạt báo động...

Thời gian trễ: hệ thống sẽ mở đèn trong khoảng thời gian trễ (giây) sau đó sẽ tự động tắt.

Trigger: số tín hiệu nhận được từ Camera hệ thống sẽ kích hoạt tính năng tự động.

Ví dụ: Trigger=3: hệ thống phải nhận được 3 tín hiệu kích hoạt trong 1 khoảng thời gian đặt trước (phần mềm xử lý) thì mới kích hoạt đèn. Nếu chỉ có 1 hoặc 2 tín hiệu thì hệ thống xem là nhiễu và bỏ qua.

VIII. CẤU HÌNH HỆ THỐNG

1. Cài đặt máy chủ

Đặt giờ hệ thống: cho phép chỉnh thời gian cho bộ điều khiển trung tâm. Chức năng đồng bộ với thiết bị sẽ cập nhật giờ từ thiết bị đang truy cập trang cấu hình (máy tính, điện thoại) đến bộ Điều khiển trung tâm

Thiết lập mạng: dùng để đổi địa chỉ IP cho bộ điều khiển trung tâm.

Từ khóa truy cập từ xa: nhập vào từ khóa yêu thích, dễ nhớ để cho phép điều khiển ngôi nhà từ máy tính ở xa.

Ví dụ: bạn đang làm việc ở cơ quan muốn điều khiển thiết bị điện ở nhà mà điện thoại hết PIN, chỉ cần dùng máy tính truy cập vào trang web: http://evyhome.net Sau đó vào mục điều khiển từ xa ở menu, nhập từ khóa này vào và nhấn Enter. Khi đó trang web sẽ kết nối đến hệ thống điện thông minh ở ngôi nhà bạn. Chỉ cần đăng nhập là có thể điều khiển được mọi thiết bị trong ngôi nhà từ bất cứ nơi đâu.



2. Sao lưu phục hồi

Nhập tên vào ô Ghi chú rồi nhấn nút SAO LƯU hệ thống sẽ lưu lại toàn bộ thông số cài đặt hiện tại của hệ thống. File backup được lưu trong thẻ nhớ của bộ Điều khiển trung tâm.

Chức năng DOWNLOAD cho phép tải bản sao lưu về lưu trữ ở một vị trí khác phòng ngừa trường hợp thẻ nhớ ở bộ Điều khiển trung tâm bị lỗi.

Click vào chức năng PHỤC HÔI tương ứng với từng bản sao lưu để phục hồi lại cài đặt ở thời điểm sao lưu.

Khôi phục từ file cho phép phục hồi từ file đã được DOWNLOAD từ trước đó

FACTORY RESET: đưa hệ thống trở về cài đặt mặc định từ nhà sản xuất. Bạn cần phải cài đặt lại từ đầu nếu khi kích hoạt chức năng này.

Hệ thống sẽ tự khởi động lại sau khi thực hiện chức năng phục hồi

SAO LƯÙ Ghi chú: 🛛 backup hoàn ch	ĩnh	SAOLUU			
PHỤC HỔI			Ser (1.	
Ngày	Ghi chú	Chức Năng			
17-07-2018 20:45:19	backup hoàn chỉnh	<u>PHUC HỔI</u>	DOWNLOAD	XÓA	
00-00-0000 00:00:00	FACTORY RESET		<u>PHUC HỔI</u>		
Khôi phục từ file Choose	File No file chosen Xác Nhận			- All	

3. Đổi mật khẩu Admin

Cho phép đổi mật khẩu quyền Admin truy cập vào trang web cấu hình hệ thống. Nhập vào mật khẩu cũ (mặc định: 123456).

Mật khẩu mới và xác nhận mật khẩu phải giống nhau để tránh tình trạng nhập mật khẩu mới không mong muốn sẽ không thể đăng nhập lại hệ thống. Trong trường hợp quên mật khẩu, cần phải Reset lại bộ điều khiển trung tâm bằng nút Reset cứng nằm phía dưới bộ Điều khiển.

4. Reboot

Khởi động lại bộ điều khiển trung tâm

5. Thoát

Logout khỏi trang cấu hình.